TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
HĐTC BỔ SUNG KIẾN THỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ ĐIỂM THI HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024-2025
CÁC LỚP XÉT TUYỂN THẲNG NĂM 2024
LỚP: DB2429A7

STT	MÃ SỐ HS	HỌ VÀ TÊN		NỮ	NGÀY SINH	ĐIỂM THI				GHI CHÚ
						TOÁN	VĂN	ANH	TIN HỌC	
1	T2400039	PHẠM TRẦN HẢI	ANH		21/08/2006	8,5	6,0	7,5	7,5	
2	T2400048	NGUYỄN GIA BẢO	BẢO		03/10/2006	9,0	5,5	7,5	9,5	
3	T2400064	PHAN MINH	BỬU		25/03/2006	9,5	6,5	4,5	8,5	
4	T2400075	VÕ THỊ BÍCH	CHÂN	X	26/11/2006	10,0	8,5	4,5	6,0	
5	T2400084	PHẠM THÀNH	CHIÊU		15/04/2006	9,5	7,0	7,5	6,5	
6	T2400091	NGUYỄN THÚY	DIỄM	X	07/04/2006	9,5	7,0	7,5	7,0	
7	T2400173	LÊ THÀNH	ĐOÀN		05/04/2006	7,0	4,5	6,0	8,0	
8	T2400193	PHẠM THỊ KIM	HÀ	X	21/02/2006	8,5	7,0	6,5	5,5	
9	T2400199	LÊ NHẬT	HÀO		07/12/2006	9,0	6,5	4,5	9,5	
10	T2400211	TRẦN VĂN	HẢO		20/01/2006	10,0	8,5	5,0	10,0	
11	T2400215	TRẦN GIA	HẠO		25/08/2006	8,5	6,5	6,5	7,0	
12	T2400237	ĐỊNH THỊ THU	HIỀN	X	30/03/2006	5,5	5,5	3,5	5,5	
13	T2400269	TRẦN KHÁNH	HUY		24/12/2005	8,5	5,5	4,5	8,5	
14	T2400285	NGUYỄN THỊ MỸ	HUỲNH	X	27/04/2006	10,0	7,5	4,5	9,5	
15	T2400334	LÊ HOÀNG	KHANG		05/11/2006	9,5	5,5	6,0	9,0	
16	T2400380	CHAU THỊ THA	LA	X	04/12/2006	7,0	8,0	2,5	7,0	
17	T2400381	PHA	LA	X	17/07/2006	6,5	7,5	6,5	6,0	
18	T2400471	ĐOÀN HỒNG	MƠ	X	01/07/2006	9,0	7,0	6,5	7,0	
19	T2400479	PHẠM THỊ BÉ	MY	X	10/07/2006	9,5	6,5	7,5	10,0	
20	T2400528	NGUYỄN VĂN	NGHĨA		20/04/2006	9,0	7,0	5,0	9,5	
21	T2400548	TRỊNH THỊ MỸ	NGỌC	X	06/05/2006	8,0	6,0	2,5	5,5	
22	T2400590	PHAN THẾ	NHẬT		25/07/2006	10,0	5,0	4,0	10,0	
23	T2400591	TRƯƠNG THANH	NHẬT		10/11/2006	9,0	4,5	2,5	9,0	
24	T2400634	PHẠM THỊ HUỲNH	NHƯ	X	21/09/2006	9,5	6,5	4,5	7,0	
25	T2400674	TRẦN HỮU	PHÚC		19/05/2006	8,5	7,0	3,5	7,5	
26	T2400676	TRẦN NHƯ	PHỤNG	X	01/05/2006	9,5	7,0	4,5	8,0	
27	T2400685	TRẦN THỊ CHÚC	PHƯƠNG	X	01/08/2006	6,5	8,5	4,5	8,0	
28	T2400692	NGUYỄN GIA	QUI		11/02/2006	9,5	6,5	7,0	7,5	
29	T2400720	PHẠM QUANG	SANG		27/03/2006	6,5	6,5	7,5	9,0	
30	T2400724	DANH THANH	SAO		22/09/2006	9,5	5,5	6,0	10,0	
31	T2400740	LÂM HOÀNG	TÂN		28/05/2006	8,5	6,5	4,5	7,0	
32	T2400769	NGUYỄN SONG	TOÀN		26/09/2006	9,0	5,5	3,5	5,5	
33	T2400795	ĐINH THỊ MỸ	TUYẾT	X	14/05/2006	10,0	7,5	5,0	8,0	
34	T2400848	HUỲNH PHÚC	THỊNH		21/08/2006	9,0	6,5	6,5	7,0	
35	T2400867	HUỲNH THÁI	THUẬN		01/07/2006	9,5	6,5	7,5	4,0	
36	T2400875	HỒ THỊ THU	THỦY	X	25/09/2006	9,5	8,0	7,0	7,5	
37	T2400898	TRẦN ANH	THƯ	X	24/07/2006	7,0	9,0	8,5	10,0	
38	T2400927	NGUYỄN THỊ BÍCH	TRÂM	X	30/03/2006	8,5	8,5	8,0	8,0	
39	T2400948	PHẠM HUYỀN	TRÂN	X	26/04/2006	9,5	8,0	7,5	9,5	
40	T2401074	NGUYỄN TRỌNG	THỂ		14/09/2006	6,0	5,0	4,0	6,5	

HĐTC BỔ SUNG KIẾN THỨC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Nguyễn Minh Trí